

Số: 01/TB-BLĐ

Ranh Hạt, ngày 08 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo,
năm 2026 trên địa bàn ấp Ranh Hạt**

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 185/KH-UBND xã, ngày 03 tháng 8 năm 2026 của UBND xã Bình Giang về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 trên địa bàn xã;

Căn cứ biên bản xét duyệt ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Ban lãnh đạo ấp Ranh Hạt về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026;

Ban lãnh đạo ấp Ranh Hạt thông báo niêm yết công khai bằng văn bản danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026, cụ thể như sau:

- Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025:

Có 14 hộ nghèo = 39 khẩu; 02 hộ cận nghèo = 10 khẩu; 06 hộ thoát nghèo = 18 khẩu và 02 hộ thoát cận nghèo = 04 khẩu (Danh sách kèm theo).

- Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030:

Có 25 hộ nghèo = 57 khẩu; 02 hộ cận nghèo = 10 khẩu (Danh sách kèm theo)

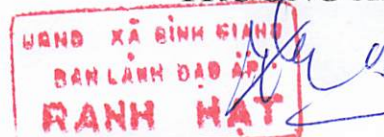
- Thời gian niêm yết: 03 ngày làm việc từ ngày 08 tháng 10 năm 2026 đến hết ngày 10 tháng 10 năm 2026.

Trong thời gian niêm yết, đề nghị Ban lãnh đạo ấp theo dõi nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị trực tiếp hoặc gửi bằng văn bản về ấp để xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo xã;
- BLĐ ấp;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG ẤP



Ranh Hạt, ngày 07 tháng 10 năm 2026

**DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO,
HỘ THOÁT NGHÈO SAU KHI RÀ SOÁT
(Theo chuẩn 2027-2030)**

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I.	Hộ nghèo			
1.	Thị Đáp	2	1950	Tổ 8 ấp ranh hạt
2.	Thị Nhiều	2	1949	Tổ 9 ấp ranh hạt
3.	Nguyễn Văn Tâm	1	1958	Tổ 13 ấp ranh hạt
4.	Sách Sáo	1	1957	Tổ 17 ấp ranh hạt
5.	Nguyễn Ngọc Đậu	1	1954	Tổ 15 ấp ranh hạt
6.	Thị Sợi	2	1956	Tổ 8 ấp ranh hạt
7.	Thị Lua	2	1954	Tổ 14 ấp ranh hạt
8.	Trần Thị Hồng	2	1978	Tổ 14 ấp ranh hạt
9.	Phạm Thị Nơi	2	1954	Tổ 14 ấp ranh hạt
10.	Hà Thị Thu Hà	1	1968	Tổ 11 ấp ranh hạt
11.	Trần Thị Nhàn	2	1960	Tổ 1 ấp ranh hạt
12.	Danh Lem	1	1958	Tổ 9 ấp ranh hạt
13.	Danh Thị Tum	2	1941	Tổ 5 ấp ranh hạt
14.	Huỳnh Văn Cu	1	1973	Tổ 11 ấp ranh hạt
15.	Trần Văn Chính	1	1957	Tổ 9 ấp ranh hạt
16.	Thị Lợi	2	1953	Tổ 16 ấp ranh hạt
17.	Nguyễn Thị Cúc	2	1951	Tổ 14 ấp ranh hạt
18.	Lê Thị Tuyết	2	1955	Tổ 17 ấp ranh hạt
19.	Danh Quang	1	1965	Tổ 9 ấp ranh hạt
20.	Đoàn Văn Hùng	1	1966	Tổ 14 ấp ranh hạt
21.	Thị Nho	2	1952	Tổ 9 ấp ranh hạt

22.	Đặng Ngọc Diệp	2	1976	Tổ 9 ấp ranh hạt
23.	Đoàn Văn Lợi	1	1978	Tổ 14 ấp ranh hạt
24.	Danh Xuân Phương	2	1972	Tổ 18 ấp ranh hạt
25.	Lê Văn Tòng	1	1960	Tổ 16 ấp ranh hạt
II	Hộ cận nghèo			
1	Nguyễn Thị Minh	2	1952	Tổ 10 ấp ranh hạt
2	Danh Minh	1	1956	Tổ 8 ấp ranh hạt
III	Hộ không nghèo			
1	Nguyễn Thị Bảy	2	1958	Tổ 14 ấp ranh hạt
2	Bùi Tấn Chương	1	1963	Tổ 6 ấp ranh hạt
3	Bùi Thị Hương	2	1966	Tổ 10 ấp ranh hạt
4	Lý Lai	1	1956	Tổ 5 ấp ranh hạt
5	Lê Thị Bé	2	1942	Tổ 19 ấp ranh hạt
6	Lê Thanh Việt	1	1976	Tổ 6 ấp ranh hạt
7	Danh Kê	1	1954	Tổ 3 ấp ranh hạt
8	Danh Giúp	1	1958	Tổ 3 ấp ranh hạt

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Danh Diệp

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG ẤP

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Tòng

Nguyễn Văn Tòng

Ranh Hạt..., ngày *07* tháng 10 năm 2026

**DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO SAU KHI RÀ SOÁT
(THEO CHUẨN GIAI ĐOẠN 2022-2025)**

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I.	Hộ nghèo			
1	Thị Đáp	Nữ	01/01/1950	Tổ 8 Ấp Ranh Hạt
2	Thị Nhiều	Nữ	01/01/1949	Tổ 9 Ấp Ranh Hạt
3	Nguyễn Văn Tâm	Nam	01/01/1958	Tổ 13 Ấp Ranh Hạt
4	Sách Sáo	Nam	25/11/1957	Tổ 17 Ấp Ranh Hạt
5	Nguyễn Ngọc Đậu	Nữ	01/01/1954	Tổ 15 Ấp Ranh Hạt
6	Thị Sỏi	Nữ	01/01/1956	Tổ 8 Ấp Ranh Hạt
7	Thị Lụa	Nữ	01/01/1954	Tổ 14 Ấp Ranh Hạt
8	Trần Thị Hồng	Nữ	01/0/1978	Tổ 14 Ấp Ranh Hạt
9	Phạm Thị Noi	Nữ	01/01/1954	Tổ 14 Ấp Ranh Hạt
10	Hà Thị Thu Hà	Nữ	01/01/1968	Tổ 11 Ấp Ranh Hạt
11	Trần Thị Nhàn	Nữ	01/01/1960	Tổ 1 Ấp Ranh Hạt
12	Danh Lem	Nam	06/09/1958	Tổ 9 Ấp Ranh Hạt
13	Danh Thị Tum	Nữ	01/01/1941	Tổ 5 Ấp Ranh Hạt
14	Huỳnh Văn Cu	Nam	01/01/1973	Tổ 11 Ấp Ranh Hạt
II	Hộ Cận Nghèo			
1	Nguyễn Thị Minh	Nữ	01/01/1952	Tổ 10 Ấp Ranh Hạt
2	Danh Minh	Nam	01/01/1956	Tổ 8 Ấp Ranh Hạt
III.	Hộ thoát nghèo			
1	Bùi Thị Hương	Nữ	01/01/1969	Tổ 10 Ấp Ranh Hạt
2	Lý Lai	Nam	01/01/1956	Tổ 5 Ấp Ranh Hạt
3	Lê Thị Bé	Nữ	01/01/1942	Tổ 19 Ấp Ranh Hạt
4	Lê Thanh Việt	Nam	01/01/1976	Tổ 6 Ấp Ranh Hạt
5	Danh Kê	Nam	01/01/1954	Tổ 3 Ấp Ranh Hạt

6	Danh Giúp	Nam	01/01/1947	Tổ 3 Ấp Ranh Hát
IV	Hộ Thoát Cận Nghèo			
1	Nguyễn Thị Bảy	Nữ	01/01/1958	Tổ 14 Ấp Ranh Hát
2	Bùi Tấn Chưóng	Nam	01/01/1963	Tổ 6 Ấp Ranh Hát

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]

Nguyễn Thị Ngọc Hiền

**XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN/
TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

